

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



PHẠM THÙY LINH

**NGHIÊN CỨU MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM
SINH TRƯỞNG VÀ SINH SẢN CỦA TRÂU
CHIÊM HÓA TUYẾN QUANG**

Ngành: Chăn nuôi

Mã số: 8 62 01 05

LUẬN VĂN THẠC SĨ CHĂN NUÔI

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Trần Huê Viên

THÁI NGUYÊN - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là hoàn toàn trung thực và chưa hề sử dụng cho một học vị nào. Mọi sự giúp đỡ cho việc hoàn thành luận văn đều đã được cảm ơn. Các thông tin, tài liệu trình bày trong luận văn này được ghi nguồn gốc trong phần phụ lục.

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2019

Tác giả

Phạm Thùy Linh

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn tốt nghiệp này, ngoài sự nỗ lực phấn đấu của bản thân, tôi còn nhận được sự giúp đỡ, hướng dẫn tận tình của nhiều cá nhân, đơn vị và tập thể khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, Ban Chủ nhiệm khoa Chăn nuôi Thú y cùng toàn thể các thầy, cô giáo trong khoa Chăn nuôi Thú y đã tận tình giảng dạy và giúp đỡ tôi trong suốt thời gian học tập tại trường.

Nhân dịp này, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới thầy giáo PGS.TS. Trần Huê Viên người đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo tôi trong suốt thời gian thực tập, giúp tôi hoàn thành bản luận văn này.

Tôi xin gửi lời cảm ơn tới ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên tại trạm chăn nuôi và thú y huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Ban lãnh đạo Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chăn nuôi Miền núi và toàn bộ công nhân viên của Trung tâm đã giúp đỡ tôi hoàn thành tốt thời gian thực tập.

Qua đây, tôi cũng xin được bày tỏ lòng biết ơn tới gia đình, người thân và bạn bè đã luôn ủng hộ, động viên, và giúp đỡ tôi trong suốt thời gian học tập và thực hiện đề tài.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 11 năm 2019

Tác giả

Phạm Thùy Linh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
DANH MỤC CÁC BIỂU.....	viii
MỞ ĐẦU	1
1. Đặt vấn đề.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Ý nghĩa của đề tài.....	2
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	3
1.1. Cơ sở di truyền của các tính trạng.....	3
1.2. Sinh trưởng và các yếu tố ảnh hưởng.....	4
1.2.1. Khái niệm về sự sinh trưởng	4
1.2.2. Các quy luật sinh trưởng của trâu	5
1.2.3. Một số chỉ tiêu và phương pháp đánh giá sinh trưởng	7
1.3. Sinh sản và các yếu tố ảnh hưởng	7
1.3.1. Đặc điểm hệ sinh sản của trâu.....	8
1.3.2. Hoạt động sinh dục của trâu đực.....	8
1.3.3. Hoạt động sinh dục của trâu cái	9
1.3.4. Các chỉ tiêu đánh giá sức sản xuất của con trâu	11
1.3.4.6. Tính mùa vụ trong sinh sản của trâu	15
1.4. Khái quát điều kiện tự nhiên - kinh tế xã hội của huyện Chiêm Hóa	16
1.4.1. Điều kiện tự nhiên.....	16
1.4.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	17
1.5. Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước	18
1.5.1. Tình hình nghiên cứu trong nước.....	18

1.5.2. Tình hình nghiên cứu ngoài nước	22
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	24
2.1. Đối tượng, địa điểm và thời gian nghiên cứu	24
2.2. Nội dung nghiên cứu	24
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	24
2.3.1. Đánh giá hiện trạng đàn trâu nuôi tại Chiêm Hóa - Tuyên Quang	24
2.3.2. Đánh giá khả năng sinh trưởng của trâu	24
2.3.2. Đánh giá khả năng sinh sản của trâu.....	25
2.4. Phương pháp xử lý số liệu.....	28
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	29
3.1. Thực trạng đàn trâu của huyện Chiêm Hóa - Tuyên Quang.....	29
3.1.1. Số lượng và sự phân bố đàn	29
3.1.2. Quy mô đàn trâu nuôi trong nông hộ tại huyện Chiêm Hóa.....	31
3.1.3. Thực trạng tình hình chăn nuôi đàn trâu tại huyện Chiêm Hóa..	33
3.2. Khả năng sinh trưởng của trâu Chiêm Hóa - Tuyên Quang	36
3.2.1. Khối lượng và kích thước một số chiều đo của trâu ở các tháng tuổi	36
3.2.2. Sinh trưởng tuyệt đối của trâu ở các giai đoạn tuổi	41
3.2.3. Sinh trưởng tương đối của trâu ở các giai đoạn tuổi.....	42
3.2.4. Một số chỉ số cấu tạo thể hình của trâu Chiêm Hóa	44
3.3. Khả năng sinh sản của trâu Chiêm Hóa - Tuyên Quang.....	46
3.3.1. Khả năng sinh sản của trâu cái.....	46
3.3.2. Khả năng sinh sản của trâu đực	50
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	54
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHẦN PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Cs	:	Cộng sự
CSDT	:	Chỉ số dài thân
CSKL	:	Chỉ số khối lượng
CSTM	:	Chỉ số tròn mình
CSTX	:	Chỉ số to xương
DTC	:	Dài thân chéo
ĐVT	:	Đơn vị tính
KS	:	Khảo sát
Nxb	:	Nhà xuất bản

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1.	Tuổi thành thực về tính của một số loài gia súc (tháng tuổi).....	11
Bảng 1.2.	Tuổi đẻ lứa đầu	12
Bảng 1.3.	Nhịp đẻ của trâu.....	13
Bảng 1.4.	Khối lượng sơ sinh của nghé qua 10 lứa đẻ trên 6 trâu cái đẻ.....	14
Bảng 3.1.	Số lượng và sự phân bố đàn trâu qua các năm	29
Bảng 3.2.	Quy mô đàn trâu nuôi trong nông hộ.....	31
Bảng 3.3.	Nguồn thức ăn sử dụng cho trâu tại các nông hộ	33
Bảng 3.4.	Chuồng trại và các biện pháp thú y cho chăn nuôi trâu.....	35
Bảng 3.5.	Khối lượng và kích thước một số chiều đo của trâu.....	37
Bảng 3.6.	Sinh trưởng tuyệt đối của trâu ở các giai đoạn	41
Bảng 3.7.	Sinh trưởng tương đối của trâu ở các giai đoạn.....	43
Bảng 3.8.	Một số chỉ số cấu tạo thể hình của trâu Chiêm Hóa.....	44
Bảng 3.9.	Một số chỉ tiêu sinh lý sinh sản của trâu cái	47
Bảng 3.10.	Khả năng thụ thai.....	49
Bảng 3.11.	Một số chỉ tiêu sinh lý sinh sản của trâu đực.....	50

DANH MỤC CÁC BIỂU

Hình 3.1:	Số lượng và sự phân bố đàn trâu qua các năm.....	30
Hình 3.2:	Quy mô đàn trâu nuôi trong nông hộ	32
Hình 3.3:	Khối lượng của trâu ở các tháng tuổi	38
Hình 3.4:	Sinh trưởng tuyệt đối của trâu ở các giai đoạn.....	42
Hình 3.5:	Sinh trưởng tương đối của trâu ở các giai đoạn	44

MỞ ĐẦU

1. Đặt vấn đề

“Con trâu là đầu cơ nghiệp”, câu châm ngôn từ xa xưa đó đã nói lên đầy đủ và phong phú sự gắn bó khăng khít giữa con trâu với đời sống người nông dân Việt Nam trên đồng ruộng cùng với nền văn minh lúa nước ở nước ta. Người nông dân Việt Nam nuôi trâu chủ yếu để cày bừa làm đất nông nghiệp, cung cấp phân bón cho cây trồng và làm sức kéo cho các ngành vận tải khác. Nguồn thức ăn chính của trâu lại là cỏ tươi và các phụ phẩm nông nghiệp như: rơm rạ, thân cây ngô đã thu bắp và dây lang, dây lạc... Vì vậy mà người ta thường nói rằng con trâu “ăn giả, làm thật”

Song ngày nay, cùng với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong nông nghiệp, vai trò của con trâu trong sản xuất nông nghiệp đã dần dần có sự thay đổi. Mặc dù vậy con trâu vẫn là nguồn sức kéo chính trong nông nghiệp ở một số vùng. Ngày nay để thích ứng với xu thế phát triển mới trong nông nghiệp là sản xuất hàng hoá, nông dân đã có sự điều chỉnh về phương thức trong sản xuất nói chung và trong chăn nuôi trâu bò nói riêng. Nó đã tăng nguồn thu nhập đáng kể và góp phần thực hiện chủ trương “xoá đói giảm nghèo” của Đảng và Nhà nước.

Chăn nuôi trâu là một nghề truyền thống lâu đời của nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang nói chung và của huyện Chiêm Hóa nói riêng. Ở địa phương, con trâu đã trở thành con vật thân thiết với người nông dân, con trâu là tài sản quý đối với mỗi người nông dân vì nó không những mang lại giá trị kinh tế cao, vừa cung cấp sức kéo và phân bón trong sản xuất nông nghiệp.

Trong những năm gần đây đàn trâu của địa phương đang có xu hướng phát triển giảm. Do đặc điểm tập quán chăn nuôi và công tác quản lý giống trên địa bàn chưa chặt chẽ, việc giao phối tự do dẫn đến tình trạng đồng huyết, cận huyết ngày càng nhiều. Đàn trâu của địa phương đang có nguy cơ bị thoái hoá giống nghiêm trọng.